

Hàng năm, Trung tâm tiến hành đánh giá và sắp xếp lại đội ngũ công chức, viên chức cho phù hợp với yêu cầu về phẩm chất, năng lực, theo đúng ngạch, bậc của Nhà nước quy định.

## V. TÀI CHÍNH, TÀI SẢN

**Điều 19.-** Nguồn tài chính của Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia gồm:

1. Kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp cho hoạt động nghiên cứu khoa học, cho quỹ lương và các hoạt động khác.

2. Kinh phí do ký kết hợp đồng nghiên cứu với các Bộ, các ngành, các địa phương.

3. Kinh phí của các dự án nước ngoài và các khoản viện trợ của các tổ chức quốc tế.

**Điều 20.-** Chế độ kế toán của Trung tâm thực hiện theo Pháp lệnh Kế toán thống kê và các quy định hiện hành của Nhà nước về công tác kế toán, thống kê, báo cáo quyết toán các nguồn kinh phí.

**Điều 21. -** Giám đốc Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia chịu trách nhiệm trước Nhà nước trong việc quản lý toàn bộ tài sản và sử dụng nguồn kinh phí của Trung tâm theo quy định hiện hành của Nhà nước. Việc phân cấp quản lý và sử dụng tài sản, kinh phí đối với các đơn vị trực thuộc do Giám đốc Trung tâm quy định.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN KHÁNH

## **QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 339-TTg ngày 24-5-1996 về việc thành lập Ủy ban Công tác về các tổ chức phi Chính phủ.**

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ, ngày 30 tháng 9 năm 1992,*

*Xét yêu cầu tăng cường công tác quản lý các tổ chức phi Chính phủ trong nước và nước ngoài,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.-** Thành lập Ủy ban Công tác về các tổ chức phi Chính phủ để giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo công tác phi Chính phủ của Việt Nam và các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

**Điều 2.-** Ủy ban Công tác về các tổ chức phi Chính phủ có các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tổng hợp báo cáo và kiến nghị của các Bộ, ngành, địa phương và tổ chức nhân dân để đề xuất các chủ trương, chính sách có liên quan đến các tổ chức phi Chính phủ của Việt Nam và các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

2. Tổ chức sự phối hợp của các cơ quan, địa phương và tổ chức nhân dân có liên quan để thực hiện các chủ trương, chính sách về các tổ chức phi Chính phủ.

3. Thực hiện việc xét cấp, sửa đổi, bổ sung và thu hồi các loại Giấy phép hoạt động, Giấy phép lập Văn phòng dự án, Giấy phép lập Văn phòng đại diện của tổ chức phi Chính phủ nước ngoài tại Việt Nam theo Quy chế Hoạt động của tổ chức phi Chính phủ nước ngoài tại Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 340-TTg ngày 24-5-1996 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ với Thủ tướng về tình hình hoạt động của các tổ chức phi Chính phủ tại Việt Nam.

**Điều 3. -** Thành phần của Ủy ban Công tác về các tổ chức phi Chính phủ:

1. Chủ nhiệm Ủy ban: Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

2. Các ủy viên:

- Phó Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

- Phó Trưởng ban Ban Đối ngoại Trung ương Đảng,

- Thứ trưởng Bộ Ngoại giao,

- Thứ trưởng Bộ Nội vụ,

- Phó Chủ tịch thường trực Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam.

3. Thư ký Ủy ban: Một cán bộ cấp vụ của Văn phòng Chính phủ.

**Điều 4.** - Cơ quan thường trực về công tác phi Chính phủ nước ngoài là Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam.

Cơ quan thường trực về công tác phi Chính phủ trong nước là Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ.

**Điều 5.** - Lê lối làm việc của Ủy ban và phân công trách nhiệm cụ thể các Ủy viên Ủy ban do Chủ nhiệm Ủy ban quyết định.

**Điều 6.** - Ủy ban Công tác về các tổ chức phi Chính phủ có con dấu riêng.

**Điều 7.** - Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 214-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 7-7-1993 về việc thành lập Ban Chỉ đạo công tác về các tổ chức phi Chính phủ.

**Điều 8.** - Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Trưởng ban Ban Đối ngoại Trung ương Đảng, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và lãnh đạo cơ quan Trung ương các tổ chức nhân dân có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ  
VÔ VĂN KIẾT

## **QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 340-TTg ngày 24-5-1996 về việc ban hành Quy chế Hoạt động của các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.**

### **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Để tăng cường công tác quản lý, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài tại Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và Trưởng ban Ban Đối ngoại Trung ương Đảng,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** - Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Hoạt động của các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

**Điều 2.** - Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** - Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và lãnh đạo cơ quan Trung ương các tổ chức nhân dân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ  
VÔ VĂN KIẾT

## **QUY CHẾ Hoạt động của các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài tại Việt Nam**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 340-TTg ngày 24-5-1996 của Thủ tướng Chính phủ).*

### **Chương I**

#### **CÁC QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** - Các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài để được tiến hành các hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo tại Việt Nam không vì mục đích lợi nhuận hoặc các mục đích khác, phải được phép của Chính phủ Việt Nam dưới các hình thức: Giấy phép hoạt động, Giấy phép lập Văn phòng dự án hoặc Giấy phép lập Văn phòng đại diện.

**Điều 2.** - Tổ chức phi Chính phủ được xét cấp Giấy phép hoạt động khi có đủ các điều kiện:

1. Có tư cách pháp nhân theo pháp luật nước mình hoặc pháp luật của nước cho đặt trụ sở chính.
2. Có điều lệ, tôn chỉ mục đích hoạt động rõ ràng.
3. Đã có hoặc dự kiến có các chương trình, dự án phát triển, nhân đạo tại Việt Nam phù hợp với